

QUY CHẾ

Thực hiện phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm để xây dựng kết cấu hạ tầng của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 239/2019/NQ-HĐND
ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác tổ chức huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân cùng với vốn ngân sách Nhà nước để xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tại xã, phường, thị trấn theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc thực hiện xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Nguyên tắc huy động, quản lý, sử dụng vốn

1. Nguyên tắc huy động mức đóng góp cụ thể, các trường hợp được xét miễn hoặc giảm mức đóng góp bằng tiền (theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này), các trường hợp được hỗ trợ thiệt hại phải do Nhân dân bàn và quyết định trên cơ sở cân đối các nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình và khả năng đóng góp của Nhân dân trên địa bàn.

Việc bàn bạc và quyết định của Nhân dân dựa trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, rõ ràng, cụ thể, công khai, minh bạch.

2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư của công trình (vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, vốn đóng góp tự nguyện của nhân dân và các nguồn khác) phải đúng mục đích, huy động cho công trình nào phải đầu tư trực tiếp cho công trình đó và đảm bảo đúng theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 4. Điều kiện thực hiện các công trình

Chủ trương đầu tư xây dựng phải được Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng thành kế hoạch chi tiết hàng năm, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội, quy hoạch về xây dựng, giao thông, thủy lợi và đáp ứng yêu cầu bảo vệ cảnh quan, môi trường của địa phương.

Chương II

LOẠI CÔNG TRÌNH VẬN ĐỘNG ĐÓNG GÓP, HÌNH THỨC HUY ĐỘNG, ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM VÀ TRÌNH TỰ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HUY ĐỘNG

Điều 5. Loại công trình huy động Nhân dân đóng góp xây dựng

Huy động Nhân dân tự nguyện đóng góp đối với các loại công trình xây dựng mới hoặc nâng cấp, sửa chữa tại xã, phường, thị trấn gồm:

1. Đường giao thông.
2. Điện và chiếu sáng.
3. Văn hóa, giáo dục, thể thao.
4. Đê bao, thủy lợi nội đồng.
5. Nước sinh hoạt; tiêu, thoát nước.
6. Công trình công ích khác.

Điều 6. Hình thức huy động các khoản đóng góp tự nguyện

1. Hình thức huy động đóng góp tự nguyện của Nhân dân có thể bằng tiền, hiện vật (bao gồm cả đất, tài sản gắn liền với đất và cây trồng,...) hoặc ngày công lao động.

2. Đối với các khoản đóng góp bằng hiện vật (bao gồm cả đất, vật kiến trúc, công trình xây dựng, cây trồng, vật nuôi,...) hoặc ngày công lao động, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy định hiện hành, giá trị ngày công thực tế tại địa phương để xác định giá trị đóng góp cho phù hợp và hạch toán theo dõi.

Điều 7. Đối tượng miễn, giảm đóng góp bằng tiền

1. Miễn huy động tiền đóng góp đối với công trình xây dựng do Nhà nước và Nhân dân cùng làm đối với hộ gia đình liệt sĩ, hộ gia đình thương binh, hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Giảm tối đa không quá 50% tiền huy động đóng góp đối với công trình xây dựng do Nhà nước và Nhân dân cùng làm đối với hộ gia đình có công với cách mạng (không bao gồm hộ gia đình thương binh, liệt sĩ), hộ mới thoát nghèo, mới thoát cận nghèo mà có mức sống trung bình.

3. Khuyến khích các hộ thuộc đối tượng được miễn, giảm tự nguyện đóng góp bằng tiền theo khả năng để cùng với cộng đồng dân cư nơi đó xây dựng công trình.

Điều 8. Trình tự tổ chức vận động và huy động Nhân dân đóng góp

1. Trước khi tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến xây dựng công trình phải tổ chức khảo sát thực tế để nắm các thông tin

nếu: Hiện trạng nơi dự kiến xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa công trình; số hộ khẩu, nhân khẩu đang sinh sống tại nơi đó; khả năng bị thiệt hại về đất đai, công trình xây dựng, cây trồng,... của mỗi cá nhân, hộ gia đình, tổ chức; thu nhập về kinh tế, điều kiện sinh sống của từng hộ gia đình nơi có công trình đi qua; những trường hợp khó khăn cần phải hỗ trợ do bị thiệt hại khi xây dựng công trình; tâm tư, nguyện vọng của đa số Nhân dân nơi đó; những khó khăn, trở ngại có thể xảy ra khi triển khai công trình,... và các nội dung cần thiết khác.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên cùng cấp tổ chức vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (mạnh thường quân) tự nguyện đóng góp cho công trình.

3. Hình thức tổ chức lấy ý kiến về huy động sự đóng góp của Nhân dân:

a) Sau khi đã hoàn thành xong công tác khảo sát thực tế nơi dự kiến xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa công trình theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Nhân dân theo từng khóm (ấp), tổ hoặc liên khóm (ấp), liên tổ nơi có công trình xây dựng đi qua để bàn bạc thống nhất một số nội dung cơ bản như: quy mô, khối lượng công trình; giải pháp về mặt kỹ thuật (kết cấu, vật tư chủ yếu); tiến độ thi công công trình; yêu cầu kinh phí cần huy động đóng góp trong từng giai đoạn; hình thức và mức đóng góp cụ thể đối với từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; đối tượng được xét miễn, giảm; đối tượng được xét hỗ trợ do bị thiệt hại khi xây dựng công trình; những lợi ích do công trình mang lại sau khi đưa vào khai thác, sử dụng;...

Nội dung triển khai và tất cả các ý kiến tại cuộc họp phải được lập thành biên bản có đầy đủ chữ ký của tất cả những người dự họp.

b) Trường hợp không tổ chức họp Nhân dân tập trung được thì phát Phiếu lấy ý kiến. Phiếu lấy ý kiến được phát đến tất cả tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cần phải lấy ý kiến và đảm bảo có đầy đủ các nội dung như triển khai họp Nhân dân tập trung.

4. Phải có từ 90% trở lên tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nơi dự kiến xây dựng công trình thống nhất thì tổ chức huy động sự đóng góp tự nguyện của Nhân dân.

5. Đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chưa đồng thuận với phương án huy động đóng góp thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và người có uy tín tại địa phương kiên trì giải thích, vận động, thuyết phục để họ tự nguyện đóng góp theo sự thống nhất chung.

6. Trường hợp xây dựng các công trình có phát sinh việc giải phóng mặt bằng gây thiệt hại về tài sản của Nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng tổ chức họp Nhân dân nơi có công trình xây dựng để thống nhất giải quyết theo phương thức sau:

a) Thông báo bằng văn bản cho từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phần diện tích đất, vật kiến trúc, công trình xây dựng, cây trồng, vật nuôi,... bị giải tỏa và ước tính chi phí thiệt hại trên cơ sở quy định của Nhà nước. Vận động tổ

chức, hộ gia đình, cá nhân xem những thiệt hại đó là khoản đóng góp tự nguyện ủng hộ việc thi công xây dựng công trình vì lợi ích chung. Tất cả các giá trị thiệt hại này phải được tính vào tổng mức dự toán công trình.

b) Trong trường hợp thiệt hại về tài sản hoặc đất dọc theo công trình xây dựng có phạm vi giải tỏa mặt bằng lớn, thiệt hại nhiều, gây khó khăn hoặc ảnh hưởng lớn đến đời sống của hộ gia đình, cá nhân thì Ủy ban nhân dân cấp xã tính toán mức hỗ trợ phù hợp cho các hộ gia đình này và đưa vào tổng giá trị dự toán công trình. Tổ chức hợp Nhân dân và thông báo công khai, minh bạch mức hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại (có biên bản họp Nhân dân); đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, cho ý kiến trước khi chi tiền hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ.

7. Đối với những trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã hiến đất để xây dựng công trình, ngay sau khi công trình xây dựng hoàn thành, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình xây dựng chịu trách nhiệm trực tiếp đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để đôn đốc và giúp họ thực hiện các thủ tục đăng ký biến động đất đai, tập hợp và gửi hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; chuyển trả ngay Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được xác nhận thay đổi đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có Giấy chứng nhận.

Điều 9. Tổ chức thu các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân

1. Căn cứ vào chủ trương, hình thức, mức huy động do Nhân dân bàn bạc, thống nhất và được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt tổng dự toán, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Ban Vận động để tổ chức vận động Nhân dân đóng góp.

2. Bộ phận quản lý tài chính cấp xã có trách nhiệm cung cấp biên lai thu tiền cho Ban Vận động để tiếp nhận, quản lý các khoản đóng góp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Các khoản tiền thu được phải nộp về tài chính cấp xã ngay trong ngày.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ VÀ MỨC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CỦA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO CÔNG TRÌNH

Điều 10. Quản lý vốn huy động đóng góp tự nguyện của Nhân dân

1. Các khoản thu đóng góp bằng tiền mặt phải có biên lai chứng từ do Sở Tài chính phát hành theo quy định về kế toán ngân sách. Bộ phận quản lý tài chính cấp xã có trách nhiệm quản lý và nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách Nhà nước và quyết toán thu, chi theo quy định.

2. Các khoản đóng góp bằng hiện vật (bao gồm đất, vật kiến trúc, công trình xây dựng, cây trồng, vật nuôi, nguyên vật liệu,...) và ngày công lao động đều được quy đổi thành tiền. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quy chế này để tính ra giá trị đóng góp của Nhân dân và thông báo

công khai cho Nhân dân nơi xây dựng công trình để đưa vào giá trị công trình theo phương thức ghi thu - ghi chi.

3. Nguồn thu, tổng kinh phí cho công trình phải được niêm yết công khai. Hình thức và mức đóng góp của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (đóng góp bằng tiền, hiện vật, ngày công lao động,... đã được quy đổi thành đồng tiền Việt Nam) những trường hợp được miễn, giảm, được hỗ trợ, chưa hoặc không đóng góp tự nguyện được lập thành danh sách và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, khóm (ấp), tổ nơi có công trình xây dựng.

4. Việc quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân và các nguồn đầu tư khác cho công trình phải được thực hiện đúng theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc Ban Quản lý xã, đơn vị tư vấn thực hiện quản lý dự án) lập và trình duyệt báo cáo quyết toán theo đúng quy định; thực hiện công khai cho Nhân dân biết. Đồng thời, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để ghi nhận đóng góp và thực hiện khen thưởng.

6. Trong trường hợp quyết toán có phát sinh chênh lệch thu - chi

a) Số phát sinh thu lớn hơn chi: Việc sử dụng số chênh lệch thừa này do Nhân dân bàn và quyết định.

b) Số phát sinh thu nhỏ hơn chi: Phải tổ chức cho Nhân dân bàn và quyết định theo hướng huy động các nguồn kinh phí khác hay đóng góp bổ sung hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp để có hướng giải quyết phù hợp.

7. Đối với trường hợp một cá nhân, một nhóm người hay tổ chức kinh tế - xã hội đứng ra tổ chức huy động xây dựng công trình, tự quản lý việc đầu tư xây dựng công trình thì phải phù hợp với quy hoạch và đảm bảo chất lượng.

Điều 11. Hỗ trợ đầu tư của ngân sách cho công trình

1. Nguyên tắc hỗ trợ đầu tư

Ngân sách Nhà nước thực hiện hỗ trợ đầu tư các công trình theo quy định tại khoản 2 Điều này, phần còn lại được huy động từ sự đóng góp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

2. Cơ chế hỗ trợ đầu tư

a) Các công trình đầu tư theo Quy chế này, tùy theo tính chất của từng công trình, được ngân sách Nhà nước hỗ trợ tối đa 70% tổng mức đầu tư được quyết toán.

Trường hợp đặc biệt khác, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tỷ lệ hỗ trợ cụ thể.

b) Phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước chủ yếu để chi mua vật liệu xây dựng, hỗ trợ hộ bị thiệt hại nhiều, chi phí lập hồ sơ thiết kế, chi phí thuê thiết bị chuyên ngành phục vụ trong quá trình thi công, chi phí giám sát, quản lý

công trình, chi phí thuê nhân công,...

Chương IV **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**

Điều 12. Lập kế hoạch đầu tư

Ủy ban nhân dân các cấp lập kế hoạch đầu tư xây dựng phù hợp với thời gian xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (hàng năm và 5 năm).

Điều 13. Điều kiện để bố trí kế hoạch vốn

Các công trình có vốn hỗ trợ của ngân sách cấp trên, khi gửi kế hoạch phải kèm theo các hồ sơ như sau:

1. Đảm bảo đủ thủ tục theo quy định hiện hành (bố trí vốn chuẩn bị thực hiện đầu tư và thực hiện đầu tư phải có Quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật,...).

2. Biên bản họp Nhân dân và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã đối với công trình xây dựng.

Chương V **QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH, GIÁM SÁT VÀ THI CÔNG CÔNG TRÌNH**

Điều 14. Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình, báo cáo kinh tế kỹ thuật

Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 15. Hình thức quản lý, điều hành công trình

1. Đối với công trình có vốn ngân sách Nhà nước tham gia dưới 50% thì cơ chế quản lý do Ban Quản lý xã và nhà tài trợ (nếu có) tự quy định.

2. Đối với công trình có vốn ngân sách Nhà nước tham gia từ 50% trở lên:

a) Khi công trình đầu tư được phê duyệt quyết định đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Ban Quản lý công trình nếu có đủ điều kiện về năng lực cán bộ nghiệp vụ hoặc thuê đơn vị có chức năng để thực hiện tư vấn quản lý theo quy định hiện hành.

b) Bộ phận Tài chính cấp xã có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp về dự toán công trình, hình thức và mức huy động các khoản đóng góp của Nhân dân, chịu trách nhiệm về mặt nghiệp vụ trong việc quản lý, sử dụng các khoản huy động, đóng góp của Nhân dân theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý công trình hoặc thuê tư vấn quản lý

công trình (nếu có): thực hiện theo quy định hiện hành về chi phí quản lý công trình.

Điều 16. Điều kiện để triển khai công trình

1. Hoàn thành các thủ tục về đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

2. Đã thu trên 80% số tiền mặt phải huy động của Nhân dân để xây dựng công trình (trong trường hợp có huy động sự đóng góp tự nguyện của Nhân dân bằng tiền).

3. Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

Điều 17. Lựa chọn nhà thầu thi công công trình

1. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

a) Giao cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ tại địa phương có đủ năng lực để thi công xây dựng.

b) Lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức đấu thầu.

2. Cách thức lựa chọn

a) Đối với hình thức giao thầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 và Nghị định số 24/1999/NĐCP ngày 16/4/1999 của Chính phủ.

b) Đối với hình thức lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức đấu thầu quy định tại điểm b khoản 1 Điều này: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 18. Giám sát hoạt động xây dựng

Tổ chức giám sát thi công công trình xây dựng bao gồm: Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, giám sát tác giả và ban giám sát cộng đồng. Chủ đầu tư lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực giám sát thi công. Trường hợp không có tổ chức tư vấn giám sát thi công theo quy định, tùy theo điều kiện cụ thể, chủ đầu tư tự tổ chức giám sát thi công và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được thành lập và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, được hưởng chế độ bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ theo đúng quy định hiện hành.

1. Đối với công trình có nguồn vốn ngân sách Nhà nước tham gia dưới 50%.

a) Cấp xã thành lập Ban giám sát công trình để giám sát quá trình huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho công trình. Các thành viên của Ban giám sát công trình do Nhân dân bàn và quyết định cử ra trong số đại diện hộ gia đình nơi có công trình và có thể bầu chọn thành viên Ban giám sát công trình trong số đại diện Ban Thanh tra nhân dân cấp xã, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác của cấp xã.

b) Ban giám sát công trình có trách nhiệm

- Giám sát toàn diện tất cả các mặt, các khâu của việc huy động, quản lý và

sử dụng các nguồn vốn để đầu tư xây dựng công trình; giám sát việc nghiệm thu, bàn giao và quyết toán công trình theo đúng quy định, đúng mục đích và đảm bảo hiệu quả.

- Phát hiện và thông báo kịp thời cho cấp có thẩm quyền để xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định trong quá trình tổ chức huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn để đầu tư xây dựng công trình.

2. Đối với công trình có nguồn vốn ngân sách Nhà nước tham gia từ 50% trở lên.

a) Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ban quản lý công trình (nếu có) hợp đồng thuê đơn vị có chức năng để thực hiện tư vấn giám sát.

b) Đơn vị tư vấn thực hiện giám sát công trình theo đúng quy định của Nhà nước.

c) Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình: thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản đó./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phan Văn Thắng